

Chủ đề lớn: Nước và HTTN

Chủ đề nhánh 1: Nước

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC


Tuần 28: (Từ ngày 30/3 đến ngày 03/4 năm 2026)

Thời gian	Tên hđ	TÊN HOẠT ĐỘNG (ĐỀ TÀI HOẠT ĐỘNG)				
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
7h30 - 8h15	ĐT, TCS	Trò chuyện về nước giếng	Trò chuyện về nước lã	Trò chuyện về nước mưa	Trò chuyện về nước ao	Trò chuyện về nước biển
8h15- 8h45	TD SÁNG	- Hồ hấp: Thổi bóng; Tay 4: Đánh chéo hai tay ra hai phía trước, sau; Bụng 5: Quay người sang bên. Chân 4: Nâng cao chân gập gối.				
8h45- 9h30	HOẠT ĐỘNG CHUNG	TOÁN ĐT: Đo dung tích của các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo MT 22	KPKH & MTXQ ĐT: Tìm hiểu về một số tính chất của nước MT 6	VĂN HỌC ĐT: Kể chuyện cho trẻ nghe “Giọt nước tí xíu”	ÂM NHẠC ĐT: DH: Cho tôi đi làm với. MT 4 NH: Mưa rơi TC: Ai đoán giỏi	CHỮ CÁI ĐT: Làm quen chữ g, y. MT 17
9h30- 10h10	HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI	ĐT: QS tranh các nuồn nước TC: Nhảy qua suối nhỏ Chơi theo ý thích	ĐT: Xếp chữ cái TC: Nhảy vào ô chữ Chơi theo ý thích	ĐT: QS sự phát triển của cây khi có nước. TC: Trời mưa Chơi theo ý thích	ĐT: Xếp chữ số TC: Nhảy vào ô số Chơi theo ý thích	ĐT: Thí nghiệm vật chìm, vật nổi TC: Nhảy qua suối nhỏ Chơi theo ý thích
10h10 - 10h50	HĐ VUI CHƠI	PV: Gia đình, cửa hàng bán hải sản; XD: Xây dựng ao thả cá; TH: Vẽ, nặn, cắt dán, tạo hình các con vật sống dưới nước; TV: Xem tranh ảnh, truyện và làm anbum ảnh về con vật sống dưới nước; HT: Chơi với các con số, chữ cái, hình khối; AN: Biểu diễn các bài hát về chủ đề động; TN: Phân nhóm con vật				
14h00 - 16h15	HOẠT ĐỘNG CHIỀU	- TC: Cướp cờ - Thực hiện vở toán - Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.	- LQKTM: VH: Giọt nước tí xíu - TC: Viết tên - Vệ sinh, nêu gương, tt	- Vẽ chữ cái trên ... - LQKTM: AN. Cho tôi đi làm mưa với - Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.	- Dạy trẻ đọc thơ mưa - Thực hiện vở TH - Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.	- KNXH: Dạy trẻ tiết kiệm nước ... - Biểu diễn văn nghệ - Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.

Duyệt của tổ chuyên môn

Người lập kế hoạch


Lê Thị Hồng Ngọc


Công Thị Bui

TUẦN 28: CHỮ ĐỀ LỚN: NƯỚC VÀ HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN
CHỮ ĐỀ NHÁNH 1: NƯỚC
Thời gian từ ngày 30/3/2026 đến ngày 03/4/2026

A. THỂ DỤC SÁNG.

*** Đề tài: Hô hấp: Thổi bóng ; Tay 4: Đánh chéo hai tay ra hai phía trước, sau; Bụng 5: Quay người sang bên; Chân 4: Nâng cao chân gập gối.**

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ tập đúng, đủ, chính xác các động tác theo hiệu lệnh của cô.

2. Kỹ năng

- Phát triển kỹ năng vận động tay và chân một cách nhịp nhàng, dẻo dai, rèn sự cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ chăm thể dục sáng cho cơ thể khỏe mạnh.

II. Chuẩn bị

- Tâm thế vui vẻ, sân tập sạch sẽ, trang phục gọn gàng.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ ra sân xếp hàng - Cho trẻ đi theo vòng tròn kết hợp đi thường, đi bằng mũi chân, đi thường, đi bằng gót chân, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường rồi xếp hàng ngang <p>2. Hoạt động 2: Trọng động</p> <p><i>* Hô hấp</i></p> <p>Thổi bóng</p> <p><i>* Bài tập phát triển chung:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tay 4: Đánh chéo hai tay ra hai phía trước, sau Đứng thẳng, hai tay thả xuôi + Đưa tay phải về phía trước, tay trái phía sau. + Đưa tay trái về phía trước, tay phải về phía sau. + Đưa 2 tay lên cao ngang vai. + Hạ 2 tay xuống. - Bụng 5: Quay người sang bên Đứng thẳng, bước chân sang ngang kết hợp đưa 2 tay lên ngang bằng vai. + Quay người sang phải + Quay người sang trái. + Đứng thẳng. - Chân 4: Nâng cao chân gập gối. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện theo hiệu lệnh của cô - Trẻ thực hiện 4 lần - Trẻ thực hiện 2l x 8 nhịp - Trẻ thực hiện 2l x 8 nhịp - Trẻ thực hiện 2l x 8 nhịp

Đứng 2 chân ngang vai + Chân phải làm trụ, chân trái nâng cao đùi, gập đầu gối. + Hạ chân trái xuống, đứng thẳng. + Chân trái làm trụ, chân phải nâng cao đùi, gập đầu gối. + Hạ chân phải xuống, đứng thẳng. - Tập theo lời ca: Cho tôi đi làm mưa với. 3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh - Cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân tập 1-2 vòng	- Trẻ chú ý nghe - Trẻ đi nhẹ nhàng 2 vòng sân
---	---

B. HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI

Đề tài: Góc PV: Cửa hàng bán nước giải khát

Góc XD: Xây công viên nước

Góc TH: Vẽ, xé dán, tô màu mưa

Góc TV: Xem tranh truyện và làm album ảnh về nguồn nước.

Góc HT: Tô chữ cái, chữ số in rỗng, xếp chữ cái bằng sỏi, bồi tranh.

Góc AN: Biểu diễn các bài hát về chủ đề hiện tượng tự nhiên.

Góc TN: Chơi với nước, cát

I. Mục đích - yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ chơi được theo khả năng của mình, theo hướng dẫn của cô, biết nhập mình vào vai chơi, biết thể hiện đúng vai chơi của mình. Biết liên kết chơi trong nhóm, biết tạo ra sản phẩm, bộc lộ cảm xúc bằng lời nói cử chỉ, nét mặt.

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng chơi, trẻ thể hiện được vai chơi của mình. Rèn kỹ năng sắp xếp, tô màu, phát triển ngôn ngữ chủ động, tư duy tưởng tượng.

3. Giáo dục.

- Giáo dục trẻ biết bảo vệ nguồn nước sạch, không vứt rác bừa bãi, biết giữ gìn, đồ dùng đồ chơi, đoàn kết trong khi chơi.

II. Chuẩn bị

- Chỗ chơi cho trẻ.

- Nút ghép, gạch, cây xanh, hoa, ngôi nhà, đài phun nước, ghế, áo phao...

- Các loại rau, củ, quả, bộ đồ nấu ăn.

- Chữ cái, đất nặn, sáp màu, giấy A4

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
1. Hoạt động: Thỏa thuận trước khi chơi - Cô cho trẻ hát “Cho tôi đi làm mưa với” - Hỏi trẻ cô và các con vừa hát bài hát gì? - Trong bài hát nói về điều gì? - Vậy hôm nay chúng mình có muốn làm các cô chú công nhân để xây dựng công viên nước không?	Trẻ hát to, rõ ràng. Cả lớp trả lời. 1 - 2 trẻ trả lời. 2 - 3 trẻ có ý kiến. Trẻ trả lời.

<p>- Trước khi chơi cô muốn lớp mình bầu ra một bạn trưởng trò để thay cô giáo hướng dẫn gợi ý các bạn chơi. (cô cho cả lớp bầu một bạn làm trưởng trò)</p> <p>- Cô cùng cả lớp thống nhất bầu trưởng trò. - Trưởng trò thay cô giáo cùng các bạn thỏa thuận bàn bạc và chọn góc chơi.</p> <p>- Hôm nay chúng mình sẽ chơi những gì? - Muốn xây dựng được công viên nước thì chúng ta cần đồ dùng, đồ chơi gì? Và cần có những ai? Công việc của các cô chú công nhân như thế nào?</p> <p>- Các bạn muốn chơi gì ở góc phân vai? Chơi như thế nào? - Ai thích làm Cô bán hàng để bán nước giải khát? Muốn mở cửa hàng bán nước giải khát thì cần những gì? Thái độ của cô bán hàng như thế nào? - Bạn nào muốn trở thành ca sĩ nhí biểu diễn các bài hát về chủ đề nước và một số hiện tượng tự nhiên? Là ca sĩ cần có những dụng cụ gõ đệm gì để hát? - Muốn vẽ, xé dán, tô màu mưa thì chơi ở góc nào? - Góc thiên nhiên hôm nay chúng mình chơi gì? + Muốn chơi với nước, cát chúng mình cần những gì? - Trước khi chơi chúng mình sẽ làm gì? - Trong khi chơi chúng mình sẽ chơi như thế nào? - Sau khi chơi chúng mình sẽ làm gì?</p> <p>* Giáo dục: Trẻ biết đoàn kết trong khi chơi, biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi, không tranh giành đồ chơi của nhau, sau khi chơi phải cất đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định. - Cô cho trẻ lấy biểu tượng và về góc chơi.</p> <p>2. Hoạt động 2: Quá trình chơi</p> <p>- Cô cùng trưởng trò bao quát lớp, đến các góc chơi động viên khuyến khích trẻ chơi, gợi ý hướng dẫn trẻ sáng tạo để trẻ hoàn thiện vai chơi của mình. - Cô cùng trưởng trò động viên trẻ giao lưu giữa các nhóm chơi, đổi vai chơi.</p> <p>3. Hoạt động 3: Nhận xét sau khi chơi</p>	<p>2 - 3 trẻ có ý kiến.</p> <p>Trẻ thống nhất đồng ý.</p> <p>Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ trả lời (cô chú công nhân xây dựng)</p> <p>2 - 3 trẻ có ý kiến.</p> <p>Trẻ trả lời (có nước,...)</p> <p>Trẻ trả lời (cần có mic, trống...) Trẻ trả lời (góc thư viện, cần có tranh, bút màu.</p> <p>Trẻ trả lời (chăm sóc con vật)</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời (chơi đoàn kết...)</p> <p>Cất dọn đồ chơi đúng quy định</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ lấy biểu tượng về góc chơi.</p> <p>Trẻ chơi ở các góc, giao lưu giữa các góc chơi với nhau.</p> <p>Trẻ đổi vai chơi.</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe.</p>
--	--

<ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trưởng trò nhận xét các góc chơi, góp ý nhắc nhở các nhóm chơi chưa tốt lần sau chơi tốt hơn. - Cho trẻ quan sát góc có sản phẩm đẹp và nhận xét vai chơi của trẻ. - Cô cho các góc chơi nhận xét trưởng trò - Cô nhận xét chung. * Kết thúc: Cho trẻ đọc thơ “cát đồ chơi” và thu dọn đồ dùng. 	<p>Trẻ đi quan sát và đưa ra nhận xét.</p> <p>2-3 trẻ nhận xét.</p> <p>Trẻ đại diện của từng nhóm lên nhận xét trưởng trò.</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe.</p> <p>Trẻ đọc thơ và cất đồ chơi vào nơi quy định</p>
---	---

C. HOẠT ĐỘNG HỌC

Thứ 2 ngày 30 tháng 3 năm 2026

* TRÒ CHUYỆN SÁNG

Đề tài: Trò chuyện về nước giếng

- Ở nhà chúng ta sử dụng nguồn nước gì?
- Rất nhiều ý kiến vậy nước giếng ở đâu mà có?
- Chúng ta dùng cái gì để lấy nước từ giếng ra?
- Nước giếng là loại nước gì? Chúng ta dùng để làm gì?
- Cô nhận xét chốt lại và giáo dục trẻ.

* TOÁN

Đề tài: Đo dung tích của các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết đo dung tích của các vật bằng một đơn vị đo và diễn đạt kết quả đo. Trẻ biết đo dung tích của các vật bằng cách đong nước đổ vào các chai có kích thước khác nhau và diễn đạt được kết quả đo được. MT 22
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết đo dung tích của các vật bằng một đơn vị đo và diễn đạt kết quả đo. Trẻ biết đo dung tích của các vật bằng cách đong nước đổ vào các chai có kích thước khác nhau và diễn đạt được kết quả đo theo hướng dẫn. MT 21
- Trẻ 2+3 tuổi: Trẻ biết đo dung tích của các vật bằng một đơn vị đo và diễn đạt kết quả đo. Trẻ biết đo dung tích của các vật bằng cách đong nước đổ vào các chai có kích thước khác nhau và diễn đạt được kết quả đo theo khả năng. MT 21

2. Kỹ năng.

Rèn luyện kỹ năng so sánh, đong, đếm, tính cẩn thận và sự khéo léo của trẻ.

3. Giáo dục.

- Giáo dục trẻ biết sử dụng nước tiết kiệm, không làm nước rơi đổ xuống sàn nhà, không được vứt rác bừa bãi.

II. Chuẩn bị:

- Nước, 3 cái chậu, 3 ca nước nhỏ, 3 cái khay, 14 cái khăn khô, 3 cái phễu, 3 chai nước (500 ml), 3 chai nước (1 lít), 3 chai nước (1,5 lít), thẻ số, 3 ca nước to, 3 can nước (5 lít), 12 cái vòng.
- Nhạc bài hát “ Cho tôi đi làm mưa với” - Nhạc và lời Hoàng Hà

III. Hướng dẫn thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đọc bài hát : “ Cho tôi đi làm mưa với” + Chúng ta vừa hát xong bài hát gì? + Ước mơ của bạn nhỏ trong bài hát là gì nào? - Bạn nhỏ trong bài hát đã ước mơ trở thành những hạt mưa để giúp cây cối được tươi tốt, để giúp ích cho con người nữa đấy. Mưa cũng là nguồn nước trong tự nhiên mà thiên nhiên đã ban tặng. Vì nước rất cần thiết cho đời sống của chúng ta, và các sinh vật trên Trái Đất. Vì vậy, mà các con phải biết tiết kiệm, không được lãng phí nước. Các con đã nhớ chưa nào? <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p><i>* Ôn luyện so sánh kích thước của 3 đối tượng.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô mời cả lớp trở về chỗ ngồi - Trở về với hoạt động ngày hôm nay, các con thấy kích thước 3 cái chai này như thế nào đây? - Vậy bạn nào giỏi, hãy cho cô biết chai nào đựng được ít nước nhất , chai nào đựng được nhiều nước nhất? - Vì sao con biết? <p><i>* Đo dung tích các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Để biết chính xác dung tích của mỗi chai. Cô mời cả lớp mình cùng đến với hoạt động “ Đo dung tích các vật so sánh và diễn đạt kết quả đo”. - Để đo được dung tích của mỗi chai, cô dùng 1 cái ca làm đơn vị đo và nước đựng trong chai gọi là dung tích của chai nước. + Đầu tiên, cô sẽ đo dung tích của cái chai có nắp màu xanh. Để đo dung tích của cái chai thì trước hết cô sẽ mở nắp chai, lấy phễu để trên miệng của chai. Tay trái của cô cầm ở miệng chai và giữ phễu, lưu ý không áp sát phễu vào miệng của chai, để nước chảy được dễ dàng hơn. Tay phải của cô sẽ cầm ca múc nước ở chậu nước, lưu ý phải là 1 ca nước đầy. Sau khi đã múc nước thì cô sẽ đặt ca nước phía trên chính giữa của phễu và đổ nước nhẹ nhàng vào chai qua phễu để tránh nước tràn ra ngoài. <p>Cả lớp hãy cùng chú ý, quan sát và đếm xem có bao nhiêu lần ca nước nhé!</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vậy, cái chai có nắp màu xanh đo được bao nhiêu lần ca nước cả lớp? 	<p>Trẻ đứng dậy hát Trẻ trả lời Làm những hạt mưa</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chú ý quan sát</p> <p>Trẻ chú ý quan sát và lắng nghe</p> <p>Trẻ đếm</p> <p>Trẻ đếm</p>

<p>+ Và với 3 lần ca nước, cô chọn thẻ số mấy để biểu thị cho dung tích của cái chai có nắp màu xanh?</p> <p>+ Như vậy, dung tích của cái chai có nắp màu xanh bằng 3 lần ca nước đấy!</p> <p>=> Cô kết luận: Dung tích của chai có nắp màu xanh bằng 3 lần ca đo</p> <p>- Cô cho trẻ thực hiện đo và hướng dẫn thêm</p> <p>+ Các con hãy đo dung tích cái chai có nắp màu xanh của mình đi nào?</p> <p>+ Vậy dung tích của cái chai có nắp xanh bằng bao nhiêu lần ca nước?</p> <p>- Cái chai có nắp màu xanh bằng 3 lần ca nước đấy! Và cũng với cách đo tương tự, cô cũng sẽ đo cái chai có nắp màu vàng cả lớp mình cùng đếm xem có bao nhiêu lần ca nước nhé!</p> <p>+ Với 6 lần ca nước thì cô chọn thẻ số mấy để biểu thị cho dung tích của cái chai có nắp màu vàng này nào?</p> <p>+ Như vậy, dung tích của cái chai có nắp màu vàng bằng 6 lần ca nước đấy!</p> <p>+ Cho trẻ gọi tên số lần đo.</p> <p>+ Dung tích của chai có nắp màu xanh bằng 6 lần ca đo</p> <p>+ Cho trẻ thực hiện đo</p> <p>- Cái chai có nắp màu đỏ là cái chai cuối cùng đấy, bạn nào xung phong lên đo dung tích nào, cả lớp cùng đếm xem có bao nhiêu lần ca nước được rót vào chai nhé!</p> <p>+ Bạn đã đo được bao nhiêu lần ca nước cả lớp?</p> <p>+ Vậy bạn chọn thẻ số đúng chưa nào?</p> <p>+ 9 lần ca nước là dung tích của cái chai có nắp màu đỏ đấy!</p> <p>+ Cho trẻ gọi tên số lần đo.</p> <p>+ Dung tích của chai có nắp màu xanh bằng 9 lần ca đo</p> <p>+ Cô cho trẻ thực hiện đo</p> <p>- Chúng ta đã vừa hoàn thành xong phần đo dung tích của 3 cái chai rồi. Vậy bạn nào có nhận xét gì về dung tích của 3 cái chai chúng ta vừa đo được nào?</p> <p>- Vì sao dung tích của 3 cái chai này khác nhau ?</p> <p>- Số lần đo dung tích của mỗi chai khác nhau bởi vì kích thước của 3 cái chai này không bằng nhau đấy.</p> <p>* So sánh:</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chú ý quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ nghe Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện đong và đo nước</p> <p>Trẻ trả lời Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ nghe Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ nghe Trẻ thực hiện Trẻ nói</p> <p>Trẻ trả lời Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
--	--

<p>-Vậy, bạn nào giỏi hãy so sánh cho cô chai có nắp màu xanh và chai có nắp màu vàng?</p>	<p>Trẻ nói</p>
<p>+ So sánh chai có nắp màu vàng và chai có nắp màu đỏ?</p>	<p>Trẻ thực hiện</p>
<p>- Cùng với 1 cái ca, cô sử dụng làm đơn vị đo thì cô đã đo được dung tích của chai có nắp màu xanh được 3 lần ca nước. Chai có nắp màu vàng được 6 lần ca nước. Và chai có nắp màu đỏ được 9 lần ca nước đấy!</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p>
<p>- Như vậy: + Chai có nắp màu xanh có dung tích ít nhất. + Chai có nắp màu vàng có dung tích nhiều hơn. + Chai có nắp màu đỏ có dung tích nhiều nhất. + Chai nào có kích thước nhỏ, thấp thì dung tích của chai đó ít. Chai nào có kích thước to, cao thì dung tích của chai đó nhiều. Các con đã nhớ chưa nào?</p>	<p>Trẻ lắng nghe Trẻ nghe Trẻ lắng nghe</p>
<p>* Trò chơi “ Ai khéo léo”:</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p>
<p>- Vừa rồi, cô thấy lớp mình hoạt động rất sôi nổi, rất hay rồi, nên cô sẽ thưởng cho lớp mình 1 trò chơi rất là thú vị trò chơi mang tên : “ Ai khéo léo” + <u>Luật chơi:</u> Cô sẽ chia lớp mình thành 3 đội. Đội Mây Hồng, đội Mây Xanh. Đội Hạt Mưa. Nhiệm vụ của mỗi đội sẽ dùng ca nước to ở bàn phía trên. Đội nào dùng được số nước trong ca nhiều nhất sẽ là đội chiến thắng.</p>	<p>Trẻ nghe</p>
<p>+ <u>Cách chơi:</u> Khi nghe hiệu lệnh của cô thì bạn đầu tiên của mỗi đội sẽ bật chụm chân qua các vòng, và nhanh chóng múc nước đổ nước vào ca nước to. Sau khi đã đổ nước vào ca thì nhanh chóng chạy về đập tay vào bạn thứ 2 và đứng về cuối hàng, bạn thứ 2 lại tiếp tục như vậy cho đến hết. Trò chơi kết thúc khi hết bản nhạc.</p>	<p>Trẻ nghe</p>
<p>- Cô cho trẻ chơi</p>	<p>Trẻ chơi</p>
<p>- Cô nhận xét và động viên trẻ</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p>
<p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p>	<p>Trẻ trả lời</p>
<p>- Giờ hoạt động ngày hôm nay chúng ta thực hiện hoạt động gì?</p>	<p>Trẻ trả lời</p>
<p>- Đơn vị đo dung tích là gì?</p>	<p>Trẻ trả lời</p>
<p>- Nước rất cần thiết trong đời sống của chúng ta nên các con phải biết tiết kiệm, bảo vệ nguồn nước, không được vứt rác bừa bãi nhé.</p>	<p>Trẻ nghe</p>

*** HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

Đề tài: Quan sát tranh các nguồn nước

Trò chơi: Nhảy qua suối nhỏ
Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết kể về tên gọi, đặc điểm nổi bật, lợi ích của các nguồn nước đối với cuộc sống con người

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát, phát triển tư duy, tưởng tượng

3. Giáo dục

- Bảo vệ các nguồn nước không vứt rác bừa bãi làm ô nhiễm nguồn nước.

II. Chuẩn bị

- Tranh: Các nguồn nước

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Quan sát tranh các nguồn nước</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ đọc bài thơ “Nước” - Bài thơ nói về cái gì? - Cô hướng trẻ vào bài - Cô dùng thủ thuật trời tối, trời sáng cho trẻ quan sát. - Bức tranh gì đây? Đây được gọi là nước gì? - Tại sao lại gọi là nước giếng? Nước có đặc điểm gì? - Nước có gì nổi bật? - Nước dùng để làm gì? (dùng để uống, giặt...) - Nước có thể thiếu đối với cuộc sống hằng ngày của chúng ta không? - Cô chốt lại. * QS nguồn nước máy, nước lã (Thực hiện tương tự) - Đề bảo vệ nguồn nước sạch chúng ta phải làm gì? - Cô giáo dục trẻ: Bảo vệ các nguồn nước không vứt rác bừa bãi làm ô nhiễm nguồn nước. <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Nhảy qua suối nhỏ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nói tên trò chơi. - Cô cho nói luật chơi và cách chơi. + Cách chơi: Cô vẽ một con suối có chiều rộng 30- 35cm. Một bên suối để các con vật. Nhiệm vụ của các con là sẽ nhảy qua suối lên lấy các con vật mang về. Khi nghe hiệu lệnh “Nước lũ tràn về”, các con phải nhanh chóng nhảy qua 	<p>Trẻ đọc thơ. Trẻ trò chuyện cùng cô.</p> <p>3 - 4 trẻ 3, 4, 5 tuổi trả lời. 2 - 3 trẻ 4, 5 tuổi trả lời.</p> <p>1 - 2 trẻ 3, 4, 5 tuổi trả lời.</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p>

<p>suối về chỗ. Tổ nào lấy được nhiều con vật là tổ đó thắng cuộc</p> <p>+ Luật chơi: Đội nào thua cuộc sẽ phải hát hoặc nhảy lò cò</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi trò chơi 2-3 lần - Cô quan sát khuyến khích động viên giúp trẻ chơi tốt hơn <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi trẻ ý định chơi của mình. - Cô cho trẻ chơi theo ý thích của mình. - Cô bao quát và khuyến khích trẻ chơi sáng tạo. - Cô nhận xét. - Cô cho trẻ rửa tay đi vào lớp. 	<p>Trẻ chơi TC.</p> <p>Trẻ nói ý định chơi. Trẻ chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe. - Trẻ rửa tay, vào lớp.
--	---

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Trò chơi: Cướp cờ

* Mục đích: Luyện khả năng nhận biết nhanh các chữ cái đã học- rèn luyện khả năng nhanh nhẹn, tính kỷ luật.

Chuẩn bị

- 5 - 6 lá cờ, các lá cờ, các lá cờ có gắn chữ cái (các chữ cái không trùng nhau).
- Một ống cắm cờ.

Cách chơi:

- Cho cả lớp chơi ngoài sân.
- Chia trẻ làm 2 đội (số trẻ trong một đội bằng nhau). Cô cắm lá cờ vào ống cờ để ở giữa sân. Cách vị trí đặt ống cắm cờ khoảng 3 - 4 m về phía hai đầu sân cô kẻ một vạch mốc. Cô cho trẻ của hai đội đứng thành hai hàng ngang hai bên. Cô gọi hai trẻ của hai đội lên đứng ở vạch mốc quay mặt vào ống cờ. khi nghe hiệu lệnh của cô: “Chuẩn bị cướp cờ chữ y” hai bạn phải chạy thật nhanh lên lấy cờ chữ y. Trẻ lấy đúng cờ và chạy nhanh về phía đội của mình.
- Hai trẻ khác tiếp tục lên chơi. Trò chơi kết thúc khi hết cờ trong ống. Đội nào lấy được nhiều cờ và đúng thì đội đó thắng cuộc.
- Cô hướng dẫn trẻ chơi và tổ chức cho trẻ chơi.
- Cô nhận xét động viên cho trẻ.

2. Thực hiện vở toán

Chuẩn bị

- Vở cho trẻ 2, 3, 4, 5 tuổi.
- Bàn ghế kê sẵn, bút màu, ...

Tổ chức hoạt động

- Cô phát vở cho từng bạn.
- Cô hướng dẫn trẻ thực hiện
- Cô cho trẻ thực hiện.
- Cô khuyến khích hướng dẫn, giúp đỡ trẻ hoàn thiện vở.
- Cô nhận xét sản phẩm của từng độ tuổi.
- Cô tuyên dương những làm tốt, nhắc nhở trẻ chưa hoàn thiện.

- Cô nhận xét chung và kết thúc hoạt
- * **Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.**

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

- Sĩ số
 - Tổng số trẻSố trẻ đi học.....Số trẻ nghỉ học.....
 - Những trẻ nghỉ học, lý do:.....
- Tình hình chung
 - Tình hình sức khỏe:.....
 - Tình trạng, cảm xúc, hành vi:
 - Kiến thức kĩ năng:.....
- Sự kiện đặc biệt:.....

Thứ 3 ngày 31 tháng 3 năm 2026

* TRÒ CHUYỆN SÁNG

Đề tài: Trò chuyện về nước lã

- Ở nhà chúng ta sử dụng nguồn nước gì?
- Rất nhiều ý kiến vậ nước lã có ở những đâu?
- Làm thế nào để bắc nước về đến nhà chúng ta?
- Nước lã là loại nước gì? Chúng ta dùng để làm gì?
- Cô nhận xét chốt lại và giáo dục trẻ.

* KPKH VÀ MTXQ

Đề tài: Tìm hiểu về một số tính chất của nước

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 4+ 5 tuổi: Trẻ biết được một số tính chất của nước như: Nước là chất lỏng, không màu, không mùi, không vị và có khả năng hòa tan một số chất, ở nhiệt độ khác nhau nước có tính chất khác nhau như: ở nhiệt độ thường nước là chất lỏng, ở nhiệt độ cao nước là thể hơi, ở nhiệt độ thấp nước thành thể rắn. Một số vật chìm trong nước, một số vật nổi. Sử dụng được một số dụng cụ để đo, đong và so sánh, nói kết quả: MT 6

- Trẻ 2+ 3 tuổi: Trẻ biết một số tính chất của nước: Nước là chất lỏng, không màu, không mùi, không vị và có khả năng hòa tan một số chất theo khả năng của trẻ.
MT 6

2. Kỹ năng

- Trẻ 4+ 5 tuổi: Rèn kĩ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định, khả năng nhận xét, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

- Trẻ 2+ 3 tuổi: Rèn kĩ năng quan sát có chủ định

3. Giáo dục

- Góp phần giáo dục trẻ biết sử dụng nước tiết kiệm nước, không lãng phí khi sử dụng, biết bảo vệ nguồn nước sạch, bảo vệ môi trường nước.

II. Chuẩn bị:

- Ca, cốc, xô, nước nóng, nước đá.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đọc bài thơ : “Nước” + Các con vừa đọc bài thơ gì? + Trong bài thơ nói về cái gì? <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p>a. Quan sát đàm thoại</p> <p>Chôn cô! Chôn cô!</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nghe tiếng nước chảy trong xô. Cô đâu! cô đâu! - Chúng mình vừa nghe thấy tiếng gì? (cô cho trẻ quan sát và kiểm tra lại) - Ở gia đình chúng mình thường dùng nguồn nước gì để sinh hoạt? - Nước lã là một loại nước sạch để phục vụ sinh hoạt cho mỗi gia đình. Vậy ngoài nước lã các con cũng biết đến nguồn nước nào khác? <p>=> Ngoài nước lã ra cũng có nhiều nguồn nước sạch phục vụ đời sống của chúng ta để xem nước có những tính chất gì cô mời 2 bạn lên đây cùng nắm nước cùng cô nào?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Con có nắm được nước không? Chúng mình quan sát xem cô có nắm được không nhé (cô nắm cho trẻ quan sát) + Cô có nắm được nước không? - Tại sao chúng ta không thể nắm được nước? - Làm thế nào để có thể lấy được nước? (Cô lấy cốc hứng nước cho trẻ quan sát) - Cô khi quất lại: Vì nước là chất lỏng nên không thể cầm được chỉ có thể đựng được đựng được qua bình, xô, ấm, ca, cốc. - Chúng mình quan sát xem cốc nước cô chuẩn bị sẵn thì nước như thế nào? Nước có màu gì? - À muốn biết nước có mùi vị như nào cô mời 2 bạn lên ngửi và nếm thử xem nước nào. - Cô cho 2-3 trẻ lên nếm thử xem nước có vị gì? Vậy nước có những tính chất gì? <p>=> Nước là chất lỏng không có mùi, vị không thể nắm được ở nhiệt độ khác nhau thì nước có tính chất khác nhau.</p>	<p>Trẻ đọc to, rõ ràng.</p> <p>2 - 3 trẻ có ý kiến (mưa)</p> <p>Trẻ trả lời (bài thơ nói về mưa)</p> <p>Trẻ chơi trò chơi</p> <p>Trẻ trả lời (nghe tiếng nước)</p> <p>2-3 ý kiến (nước lã)</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>2 trẻ lên nắm nước</p> <p>Trẻ trả lời (không)</p> <p>Trẻ trả lời (không nắm được)</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>2-3 ý kiến (không có màu)</p> <p>2 Trẻ lên nếm</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p>

<p>+ Khi đun sôi ở nhiệt độ cao nước bay hơi thành thể lỏng.</p> <p>+ Khi ở nhiệt độ thấp nước đóng băng thành đá rất cứng còn gọi là nước đá.</p> <p>- Vậy nước có những lợi ích gì đối với con người và vạn vật?</p> <p>Nước có rất nhiều lợi ích là giúp cho con người và vạn vật tồn tại được, giúp cho mọi thứ thêm sạch đẹp hơn</p> <p>b. Đàm thoại sau quan sát</p> <p>- Chúng mình vừa được tìm hiểu về cái gì? Vậy bạn nào giỏi cho cô biết nước có những tính chất gì?</p> <p>Nước có rất nhiều lợi ích không chỉ dùng trong sinh hoạt hàng ngày mà nước còn xây dựng làm thủy điện để thắp sáng nữa đấy. Vậy các con phải làm gì để có nguồn nước sạch không bị ô nhiễm?</p> <p>- Giáo dục: Trẻ biết sử dụng nước tiết kiệm, biết bảo vệ nguồn nước sạch, bảo vệ môi trường.</p> <p>* Trò chơi: Đóng nước</p> <p>- Cô phổ biến luật chơi, cách chơi:</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi.</p> <p>- Cô kiểm tra, nhận xét kết quả chơi của cả 3 đội chơi.</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Cho trẻ hát bài cho tôi đi làm mưa với rồi ra chơi.</p>	<p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời (tìm hiểu về nước)</p> <p>Trẻ trả lời (nước là chất lỏng không có mùi, vị, ở nhiệt độ khác nhau nước có tính chất khác nhau)</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe.</p> <p>Trẻ chơi vui vẻ, hứng thú.</p> <p>Trẻ kiểm tra cùng cô</p> <p>Trẻ hát và ra chơi</p>
--	--

* HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

Đề tài: Xếp chữ cái

Trò chơi: Nhảy vào ô chữ

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ nhận biết được chữ cái đã học biết dùng hạt hạt, sỏi, que... để xếp được những chữ cái đó.

2. Kỹ năng

- Rèn sự chú ý quan sát, rèn sự khéo léo của đôi tay, phát triển trí tưởng tượng, ghi nhớ có chủ định cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết giữ vệ sinh, giữ sản phẩm của mình, bạn

II. Chuẩn bị

- Sân bằng phẳng, sạch sẽ, an toàn cho trẻ.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Xếp chữ cái</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ ra sân tập trung và tập trung trẻ bên cô- Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi ‘Oẳn tù tì’- Cô hướng dẫn và tổ chức cho trẻ chơi- Cô giơ thẻ chữ cái nào thì các bạn sẽ phải phát âm chữ cái đó.- Cô cho trẻ phát âm chữ cái theo các hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân (cô chú ý sửa sai cho trẻ)- Các con có muốn xếp chữ cái không?* Giáo dục trẻ biết giữ vệ sinh, giữ sản phẩm của mình, bạn.- Cô tổ chức cho trẻ xếp chữ cái (cô bao quát, hướng dẫn cho trẻ xếp)- Cô nhận xét sản phẩm của trẻ <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Nhảy vào ô chữ</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô nêu cách chơi, luật chơi hướng dẫn trẻ chơi.- Cô tổ chức cho trẻ chơi.- Cô bao quát, động viên trẻ chơi.- Cô nhận xét động viên trẻ <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ chơi theo ý thích.- Cô bao quát trẻ chơi.* Kết thúc: Cô cho trẻ ra chơi, cất đồ dùng, vệ sinh cá nhân.	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ tập trung.- Trẻ lắng nghe- Trẻ phát âm chữ cái- Trẻ phát âm chữ cái theo các hình thức- Trẻ trả lời.- Trẻ xếp chữ cái- Trẻ lắng nghe- Trẻ nghe.- Trẻ chơi.- Trẻ nghe.- Trẻ chơi theo ý thích.- Trẻ cất đồ dùng, ra chơi.

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Làm quen kiến thức mới: Văn học. Giọt nước tí xíu

- Cô giới thiệu tên câu chuyện, tên tác giả
- Cô kể cho trẻ nghe 2 lần
- Giảng nội dung câu chuyện
- Cô hỏi lại trẻ tên câu chuyện

2. Trò chơi: Viết tên (EL 55)

- Mục đích: Rèn luyện khả năng suy nghĩ và óc phán đoán của trẻ.
- Chuẩn bị: bảng, phấn, thẻ tên
- Cách chơi:

+ Cô chia lớp mình thành 3 nhóm mỗi nhóm 5 bạn và cô phát cho mỗi bạn 1 thẻ tên lần lượt từng nhóm lên nhiệm vụ của chúng mình là lên viết thẻ tên của mình lên bảng đúng với thẻ tên đang cầm trên tay. Sau khi viết xong chúng mình hãy đọc chữ cái mà mình vừa viết được.

- Luật chơi: Trẻ nào chưa viết được phải viết lại cho đúng và phát âm lại.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần
- Cô động viên và khuyến khích trẻ chơi
- Cô nhận xét sau khi chơi.
- * **Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.**

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

- Sĩ số
 - Tổng số trẻSố trẻ đi học.....Số trẻ nghỉ học.....
 - Những trẻ nghỉ học, lý do:.....
- Tình hình chung
 - Tình hình sức khỏe:.....
 - Tình trạng, cảm xúc, hành vi:
 - Kiến thức kỹ năng:.....
- Sự kiện đặc biệt:.....

Thứ 4 ngày 01 tháng 4 năm 2026

* TRÒ CHUYỆN SÁNG

Đề tài: Trò chuyện về nước mưa

- Khi trời mưa chúng mình thấy có gì?
- Vậy nước mưa ở đâu ra mà có?
- Nước mưa có thể dùng làm gì?
- Cô nhận xét chốt lại và giáo dục trẻ.

* VĂN HỌC

Đề tài: Kể chuyện cho trẻ nghe “Giọt nước tí xíu”

1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nhớ tên câu chuyện, tên tác giả, các nhân vật trong truyện, nội dung chính của câu chuyện, trình tự câu chuyện.
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nhớ tên câu chuyện, tên tác giả, các nhân vật trong truyện, nội dung chính của câu chuyện.
- Trẻ 2+3 tuổi: Trẻ biết tên chuyện, tên tác giả, các nhân vật trong truyện, nội dung chính của câu chuyện theo khả năng

2. Kỹ năng

- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ, rèn tai nghe, ghi nhớ có chủ định cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ yêu quý, bảo vệ nguồn nước.

II. Chuẩn bị:

- Tranh vẽ minh họa câu chuyện.

III. Hướng dẫn thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài. - Cô kể chuyện về nguồn nước, lợi ích của nước.	- Trẻ chú ý lắng nghe.
2. Hoạt động 2: Phát triển bài	

<ul style="list-style-type: none"> - Cô kể lần 1: Nhắc lại tên chuyện giọt nước tí xíu của tác giả Nguyễn Linh. - Cô kể lần 2: Kết hợp chỉ tranh. - Cô giảng nội dung câu chuyện: Câu chuyện nói về cuộc hành trình của một giọt nước từ biển bay hơi trở thành giọt nước mưa xuống mặt đất ra suối, ra sông rồi trở về biển. Đó cũng chính là vòng tuần hoàn của nước trong tự nhiên. - Giải nghĩa từ: Nhấp nhô: không bằng phẳng lúc cao, lúc thấp. - Cho cả lớp phát âm 2 - 3 lần, tổ, nhóm, cá nhân phát âm. - Cô kể lần 3: Khuyến khích trẻ kể cùng cô. <p>Đàm thoại</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con vừa nghe câu chuyện gì? Của tác giả nào? - Trong câu chuyện có những nhân vật nào? - Tí Xíu đang đi đâu vào buổi sáng? - Giọt nước tí xíu đã gặp ai? Ông mặt trời rủ giọt nước tí xíu đi đâu? - Làm thế nào giọt nước tí xíu đã đi được? - Giọt nước tí xíu đã làm gì? <p>Giáo dục trẻ biết lợi ích của nước và biết cách bảo vệ nguồn nước.</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe. - Trẻ quan sát lắng nghe. - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ đọc to, rõ ràng. - Trẻ kể cùng cô. - Cả lớp trả lời. - 1- 2 ý kiến trả lời - 1 - 2 ý kiến trả lời - 1 - 2 ý kiến trả lời - 1 - 2 kiến trả lời - 1 - 2 ý kiến trả lời - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ ra chơi.
--	--

* HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

Đề tài: Quan sát sự phát triển của cây khi có nước.

Trò chơi: Trời mưa

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ quan sát và đưa ra nhận xét về sự cần thiết của nước với sự phát triển của cây xanh

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát ghi nhớ cho trẻ.

3. Giáo dục

- Trẻ biết bảo vệ nguồn nước.

II. Chuẩn bị

- Cây được tưới nước và cây không được tưới nước cho trẻ quan sát.

- Tạo tâm thế vui vẻ thoải mái cho trẻ.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ

HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ

<p>1. Hoạt động 1: Quan sát sự phát triển của cây khi có nước.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ra sân trò chuyện với trẻ về chủ đề nước. - Cô cho trẻ quan sát 2 cây cô đã chuẩn bị và cho trẻ nhận xét về 2 cây đó. - Cô có cái gì đây? - Ai có nhận xét về hai cây này nào? - Cây được tưới nước chăm sóc thường xuyên như thế nào? - Còn cây vẫn được cho phân, nhưng không tưới nước thì như thế nào? - Nếu không có nước thì cây cối sẽ như thế nào? + Giáo dục trẻ biết được lợi ích của nước với cây xanh và cách bảo vệ nguồn nước không bị ô nhiễm. <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Trời mưa.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hướng dẫn luật chơi, cách chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi và gây hứng thú cho trẻ. <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi theo ý thích cô bao quát trẻ 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ ra sân và trò chuyện cùng cô - Trẻ cùng cô ra sân quan sát. - Trẻ trả lời - 3-4 trẻ nêu ý kiến. - 3 - 4 trẻ đưa ra ý kiến. - Trẻ nêu ý kiến - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ biết chơi trò chơi và chơi hứng thú - Trẻ chơi theo ý thích
--	--

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Trò chơi: Vẽ chữ cái trên cát/ đất (EL49)

- Mục đích: giúp trẻ ghi nhớ được các chữ cái đã học thông qua trí tưởng tượng vẽ
- Giờ cô sẽ cho lớp mình chơi một trò chơi đó là trò chơi “Viết chữ trên cát/đất”
- + Cách chơi: Cô sẽ chia lớp mình thành các nhóm nhỏ sau đó chúng mình sẽ đi ra ngoài sân trường. Sau đó cô sẽ yêu cầu các bạn vẽ chữ cái mà chúng mình đã được học trên cát hoặc trên đất, sau khi các bạn vẽ xong chữ cái cô sẽ hỏi các bạn là con đã vẽ chữ cái gì? và con có thể vẽ lại chữ cái đó trên sân bằng phấn không?

- Cô tổ chức cho trẻ chơi
- Cô bao quát hướng dẫn trẻ chơi

2. Làm quen kiến thức mới: Âm nhạc. Cho tôi đi làm mưa với

- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả
- Cô hát cho trẻ nghe 2 lần
- Giảng nội dung bài hát
- Cô cho trẻ hát cả lớp 3- 4 lần

*** Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.**

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻSố trẻ đi học.....Số trẻ nghỉ học.....
- Những trẻ nghỉ học, lý do:.....

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe:.....
 - Tình trạng, cảm xúc, hành vi:
 - Kiến thức kỹ năng:.....
3. Sự kiện đặc biệt:.....

Thứ 5 ngày 02 tháng 4 năm 2026

*** TRÒ CHUYỆN SÁNG**

Đề tài: Trò chuyện về nước ao

- Ở nhà chúng ta thường nuôi cá ở đâu?
- Nước ở ao có dùng để uống hoặc nấu ăn được không?
- Nước ao thuộc dạng nhiều nước hay ít nước?
- Khi không có người lớn chúng mình có được đến gần ao không?
- Cô nhận xét chốt lại và giáo dục trẻ.

*** ÂM NHẠC**

Đề tài: Dạy hát “Cho tôi đi làm mưa với”

Nghe hát: Mưa rơi

Trò chơi: Ai đoán giỏi

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, biết nội dung chính. Thuộc bài hát và hát đúng giai điệu bài hát “Cho tôi đi làm mưa với” nhạc và lời Hoàng Hà, được nghe hát bài “Mưa rơi”. MT 4
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, biết nội dung chính, hát được cùng cô bài “Cho tôi đi làm mưa với” nhạc và lời Hoàng Hà, được nghe hát bài “Mưa rơi”. MT 4
- Trẻ 2+ 3 tuổi: Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, hát theo cô bài hát “Cho tôi đi làm mưa với” nhạc và lời Hoàng Hà theo khả năng. MT 5

2. Kỹ năng

- Trẻ 5 tuổi: Rèn kỹ năng hát đúng giai điệu, phát triển thính giác, ngôn ngữ mạch lạc cho
- Trẻ 4 tuổi: Rèn kỹ năng ca hát, phát triển thính giác, ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.
- Trẻ 2+3 tuổi: Rèn khả năng nghe, phát triển thính giác, ngôn ngữ cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết ăn mặc phù hợp với thời tiết khi ra ngoài biết che ô, đội nón, mũ khi trời mưa.

II. Chuẩn bị:

- Đài, đĩa có bài: Cho tôi đi làm mưa với, mưa rơi.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài Cô cho trẻ đọc thơ “Mưa” - Chúng mình vừa đọc bài thơ gì? - Trong bài thơ nói về điều gì?	Trẻ đọc thơ 2 - 3 trẻ có ý kiến Trẻ trả lời (Nói về mưa)

<p>- Có một bài hát rất hay của nhạc sĩ Hoàng Hà sáng tác nói về mưa đó là bài hát “Cho tôi đi làm mưa với”.</p> <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p>Dạy hát: Cho tôi đi làm mưa với</p> <p>- Cô hát cho trẻ nghe 2 lần.</p> <p>+ Lần 1: Cô hát đúng giai điệu của bài hát.</p> <p>+ Lần 2: Cô hát kết hợp động tác minh họa.</p> <p>Giảng nội dung: Bài hát nói về bạn nhỏ muốn làm những hạt mưa để nhờ chị gió mang đi khắp nơi tưới cho cây xanh, khoai lúa giúp ích cho đời không rong chơi phí hoài.</p> <p>Giáo dục: Giáo dục trẻ biết ăn mặc phù hợp với thời tiết khi ra ngoài biết che ô, đội nón, mũ khi trời mưa.</p> <p>- Chúng mình vừa lắng nghe cô Bùi hát bài hát gì? Của tác giả nào?</p> <p>- Trong bài hát nói về điều gì?</p> <p>- Bạn nhỏ trong bài hát muốn làm gì?</p> <p>- Làm những hạt mưa để làm gì?</p> <p>Giáo dục trẻ biết ăn mặc phù hợp với thời tiết khi ra ngoài biết che ô, đội nón, mũ khi trời mưa.</p> <p>Bây giờ chúng mình sẽ cùng cô Bùi hát bài hát này nhé.</p> <p>- Dạy trẻ hát: cả lớp 3- 4 lần</p> <p>+ Tổ 5 tuổi hát.</p> <p>+ Tổ 4 tuổi hát cùng cô</p> <p>+ Tổ 3 tuổi hát theo cô</p> <p>+ Nhóm nam, nữ hát</p> <p>+ Cá nhân trẻ 5, 4, 3 tuổi lên biểu diễn</p> <p>Cô chú ý sửa sai cho trẻ</p> <p>Nghe hát: “Mưa rơi”</p> <p>- Cô giới thiệu tên bài hát “ Mưa rơi” dân ca xá.</p> <p>+Cô hát lần 1 kèm động tác minh họa: Giảng nội dung: Bài hát nói về những hạt mưa rơi cho cây tươi tốt trăm hoa đua nở theo gió bướm tung tăng bay, cả những đôi lứa bên nhau vui đùa...</p> <p>- Cô cho trẻ nghe hát qua đài và cho trẻ đứng lên nhún nhảy hưởng ứng cùng cô</p> <p>Trò chơi: Ai đoán giỏi</p> <p>- Cô phổ biến luật chơi, cách chơi.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 - 4 lần.</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p>	<p>Trẻ chú ý lắng nghe.</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe và quan sát.</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ trả lời (bh cho tôi đi làm mưa với của tg Hoàng Hà)</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời (muốn làm mưa)</p> <p>Trẻ trả lời (cho cây tốt tươi)</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Cả lớp hát cùng cô</p> <p>Tổ 5 tuổi hát to, rõ ràng</p> <p>Tổ 4 tuổi thể hiện</p> <p>Tổ 3 tuổi hát</p> <p>Nhóm biểu diễn</p> <p>Cá nhân các độ tuổi lên thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe và quan sát.</p> <p>Trẻ hưởng ứng cùng cô.</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe.</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi vui vẻ, hứng thú.</p>
---	--

Cho trẻ hát lại bài hát “ Cho tôi đi làm mưa
với” 1 lần và nhẹ nhàng ra chơi

Trẻ hát và ra chơi

* HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

Đề tài: Xếp chữ số

Trò chơi: Nhảy vào ô số

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết dùng các loại hạt để xếp chữ số đã học trên sân trường

2. Kỹ năng

- Rèn sự chú ý quan sát, rèn sự khéo léo của đôi tay, phát triển trí tưởng tượng, ghi nhớ có chủ định cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết giữ vệ sinh, giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn.

II. Chuẩn bị

- Sân bằng phẳng, sạch sẽ, an toàn cho trẻ.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
1. Hoạt động 1: Xếp chữ số <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ ra sân tập trung và tập trung trẻ bên cô- Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi ‘Oẳn tù tì’- Cô hướng dẫn và tổ chức cho trẻ chơi- Cô giơ thẻ số nào thì các bạn sẽ phải phát âm số đó- Cô cho trẻ phát âm số theo các hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân (cô chú ý sửa sai cho trẻ)- Các con có muốn xếp số không?- Cô tổ chức cho trẻ xếp (cô bao quát, hướng dẫn cho trẻ xếp)- Cô nhận xét sản phẩm của trẻ- Giáo dục trẻ biết giữ vệ sinh, giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn.	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ tập trung.- Trẻ lắng nghe- Trẻ phát âm chữ cái- Trẻ phát âm chữ cái theo các hình thức- Trẻ trả lời.- Trẻ xếp chữ cái- Trẻ lắng nghe
2. Hoạt động 2: Trò chơi: Nhảy vào ô số <ul style="list-style-type: none">- Cô nêu cách chơi, luật chơi, hướng dẫn trẻ chơi.- Cô tổ chức cho trẻ chơi.- Cô bao quát, động viên trẻ chơi.	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ nghe.- Trẻ chơi.
3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ chơi theo ý thích.- Cô bao quát trẻ chơi. <p>* Kết thúc: Cô cho trẻ ra chơi, cất đồ dùng, vệ sinh cá nhân.</p>	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ chơi theo ý thích.- Trẻ cất đồ dùng, ra chơi.

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Dạy trẻ đọc thơ: Mưa

Mục đích

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung chính của bài thơ “Mưa”
- Rèn kỹ năng đọc thơ, phát triển vốn từ cho trẻ.

Chuẩn bị

- Tranh minh họa theo nội dung bài thơ
- Cô đọc câu đố về con ốc sau đó cho trẻ giải câu đố
- Cho trẻ quan sát và nhận xét về đặc điểm của con ốc
- Giới thiệu cho trẻ bài thơ " Mưa" của tác giả Trần Đăng Khoa

* Cô đọc mẫu:

- Lần 1: Cô đọc diễn cảm bài thơ.
- Lần 2: Cô đọc kết hợp minh họa bằng tranh.
- Lần 3: Cô đọc trích dẫn, giải nghĩa từ khó.
- + Lộp bộp: Hạt mưa to rơi xuống có tiếng kêu.

* Đàm thoại nội dung bài thơ..

- Cô vừa đọc xong bài thơ gì? Của tác giả nào?
- Nội dung bài thơ nói lên điều gì ?
- Tóm tắt nội dung bài thơ cho trẻ nghe.
- Con muỗi bay ra khi trời như thế nào?
- Trời mưa gà con làm gì?
- Con kiến đi đâu?
- Gió cuốn lá bay như thế nào?
- Bụi tre, hàng bưởi làm gì?
- Sấm, chớp như thế nào ?
- Cây dứa, ngọn mùng tơi đang làm gì?
- Tác giả miêu tả tiếng mưa như thế nào?
- Cóc, chó có hành động gì khi trời mưa?
- Bố em đội sấm, chớp đi đâu về?
- Qua bài thơ mưa chúng mình vừa học thì khi trời mưa chúng mình có được ra ngoài không?

Giáo dục trẻ: Khi trời mưa không được đi ra ngoài nếu có việc ra ngoài phải che ô, mặc quần áo mưa.

* Dạy trẻ đọc bài thơ.

- Bây giờ chúng mình sẽ cùng cô đọc bài thơ này nào !
- Động viên khuyến khích trẻ đọc.
- Cho trẻ đọc thơ dưới các hình thức khác nhau.
- Động viên khích lệ cá nhân trẻ đọc
- Cô hỏi lại trẻ tên bài thơ? tên tác giả?

2. Thực hiện vở tạo hình.

Chuẩn bị

- Vở cho trẻ 2, 3, 4, 5 độ tuổi.
- Bàn ghế kê sẵn, bút màu, ...

Tổ chức hoạt động

- Cô phát vở cho từng bạn.
 - Cô hướng dẫn trẻ thực hiện.
 - Cô cho trẻ thực hiện.
 - Cô khuyến khích hướng dẫn, giúp đỡ trẻ hoàn thiện vở.
 - Cô nhận xét sản phẩm của từng độ tuổi.
 - Cô tuyên dương những làm tốt, nhắc nhở trẻ chưa hoàn thiện.
 - Cô nhận xét chung và kết thúc hoạt động
- * Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.**

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

- Sĩ số
 - Tổng số trẻSố trẻ đi học.....Số trẻ nghỉ học.....
 - Những trẻ nghỉ học, lý do:.....
- Tình hình chung
 - Tình hình sức khỏe:.....
 - Tình trạng, cảm xúc, hành vi:
 - Kiến thức kĩ năng:.....
- Sự kiện đặc biệt:.....

Thứ 6 ngày 03 tháng 4 năm 2026

* TRÒ CHUYỆN SÁNG

Đề tài: Trò chuyện về nước biển

- chúng ta đã được đi biển chưa?
- Chúng mình thấy nước ở biển như thế nào?
- Nước biển có dùng để uống hoặc nấu ăn được không? Vì sao?
- Nước biển mênh mông bát ngát như thế khi không có người lớn chúng mình có được đi tắm biển không?
- Cô nhận xét chốt lại và giáo dục trẻ.

* CHỮ CÁI

Đề tài: Làm quen chữ g, y

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ cái g, y, phân biệt được chữ cái g, y, nhận ra được chữ cái g, y trong từ, biết được đặc điểm cấu tạo của chữ cái g, y, biết so sánh về cấu tạo của chữ cái, hứng tham gia trò chơi. Nhận dạng chữ cái g, y trong bảng chữ cái tiếng việt. MT 17
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết phát âm và phát âm đúng chữ cái g, y
- Trẻ 3+2 tuổi: Trẻ biết phát âm theo cô chữ cái g, y

2. Kỹ năng

- Trẻ 5 tuổi: Rèn kĩ năng phát âm đúng rõ ràng các chữ cái cho trẻ
- Trẻ 4 tuổi: Rèn kĩ năng phát âm đúng cho trẻ.
- Trẻ 3+2 tuổi: Rèn kĩ năng phát âm cho trẻ.

3. Giáo dục:

- Giáo dục trẻ biết sử dụng và tiết kiệm nguồn nước.

II. Chuẩn bị

- Thẻ chữ cái g, y cho cô và trẻ
- Tranh cái giếng, nước chảy.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1. Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ hát bài “Cho tôi đi làm mưa với”- Trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát, dẫn dắt vào bài. <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p>* Làm quen chữ cái g</p> <ul style="list-style-type: none">- Chúng mình cùng nhìn xem cô có bức tranh gì đây?- Dưới bức tranh cô có từ “Cái giếng” cả lớp mình phát âm cùng cô nào?- Cô cho trẻ phát âm từ “Cái giếng” theo: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân (cô chú ý sửa sai cho trẻ)- Bạn nào giỏi lên ghép từ “Cái giếng” bằng thẻ chữ cái dờ giống với từ dưới tranh nào?- Các bạn thấy bạn ghép từ “Cái giếng” bằng thẻ chữ dờ có giống từ dưới tranh không?- Cô cho trẻ đọc từ “Cái giếng” vừa ghép xong- Trong từ “Cái giếng” có những thanh gì?- Từ “Cái giếng” có mấy tiếng? và bao nhiêu chữ cái?- Bạn nào giỏi lên rút và phát âm chữ cái đã học trong từ “Cái giếng” nào- Cô giới thiệu chữ cái mới g: Đây là chữ g in thường- Cô giới thiệu g in thường, g viết thường tuy có hai cách viết khác nhau nhưng đều phát âm là g- Cô cho trẻ tri giác chữ g- Bạn nào giỏi cho cô biết chữ g có cấu tạo như thế nào?- Cô chốt lại: Chữ g gồm 2 nét, 1 nét cong tròn bên trái và một nét móc ở phía dưới bên phải.- Cô phát âm chữ cái g 2- 3 lần cho trẻ nghe- Cô cho trẻ phát âm chữ u theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân (cô chú ý sửa sai cho trẻ) <p>* Làm quen chữ y</p>	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ hát- Trẻ trò chuyện cùng cô- Trẻ qua sát trả lời- Trẻ phát âm- Trẻ phát âm theo các hình thức- 1 trẻ thực hiện- Trẻ trả lời- Trẻ đọc theo cô- Trẻ trả lời- Trẻ đếm cùng cô- 1 trẻ lên thực hiện- Trẻ quan sát- Trẻ quan sát lắng nghe- Trẻ tri giác- 2- 3 trẻ ý kiến- Trẻ lắng nghe- Trẻ lắng nghe- Trẻ phát âm

<ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi trò chơi “Tối, sáng” đưa tranh ra cho trẻ quan sát. - Dưới tranh cô có từ “Nước chảy” cô cho trẻ đọc từ “Nước chảy” theo các hình thức Lớp, tổ, nhóm, cá nhân - Bạn nào giỏi lên dùng thẻ chữ cái dòi ghép từ “Nước chảy” giống từ bên dưới tranh nào? - Các con thấy bạn ghép từ “Nước chảy” giống với từ dưới tranh chưa? - Cô cho trẻ đọc từ “Nước chảy” vừa ghép xong - Trong từ “Nước chảy” có bao nhiêu tiếng? và bao nhiêu chữ cái? - Bạn nào giỏi lên rút cho cô chữ cái cuối cùng nào? - Đây chính là chữ cái thứ 2 mà hôm nay cô muốn giới thiệu cho lớp mình đây (cô giới thiệu y in thường cho trẻ quan sát) - Cô giới thiệu chữ y in thường, y viết thường tuy có hai cách viết khác nhau nhưng đều phát âm là y - Cô cho trẻ tri giác chữ y - Bạn nào giỏi cho cô biết chữ y có cấu tạo như thế nào? - Cô chốt lại: Chữ y gồm 1 nét xiên ngắn ở bên trái và 1 nét xiên dài ở bên phải. - Cô phát âm chữ y 2- 3 lần cho trẻ nghe - Cô cho trẻ phát âm theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân (cô bao quát sửa sai cho trẻ) * So sánh g, y - Cô treo chữ g, chữ y lên cho trẻ quan sát - Các con hãy quan sát chữ g và chữ y có điểm gì giống nhau? + Điểm gì khác nhau? - Cô chốt lại: Giống nhau là đều có 2 nét - Khác nhau là chữ g gồm 1 nét cong tròn bên trái và một nét móc ở phía dưới bên phải còn chữ y gồm 1 nét xiên ngắn ở bên trái và 1 nét xiên dài ở bên phải. - Hôm nay cô cho lớp mình làm quen với mấy chữ cái? - Đó là chữ cái gì? - Cho cả lớp phát âm 2- 3 lần - Giáo dục trẻ biết sử dụng và tiết kiệm nguồn nước 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi - Trẻ đọc - Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời - Trẻ đọc - Trẻ trả lời - 1 trẻ lên rút - Trẻ lắng nghe - Trẻ quan sát, lắng nghe - Trẻ tri giác chữ cái - 2- 3 trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ phát âm theo các hình thức - Trẻ quan sát - 2- 3 trẻ trả lời - 1- 2 trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ phát âm - Trẻ lắng nghe
---	---

<p>* Trò chơi củng cố</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô thấy hôm nay lớp mình rất là giỏi nên cô sẽ thưởng cho chúng mình một trò chơi + Trò chơi : Giơ chữ cái theo hiệu lệnh + Trò chơi : Nhảy vào ô chữ (EL 28) - Cách chơi: Cô sẽ chia lớp mình ra thành hai đội, mỗi đội xếp thành một hàng dọc. Cô đã chuẩn bị sẵn các ô chữ cái mà chúng mình vừa học nhiệm vụ của chúng mình là bạn đầu hàng sẽ lần lượt nhảy vào các ô chữ, khi nhảy vào ô chữ nào thì sẽ phải phát âm thật to chữ cái đó rồi lần lượt đến bạn tiếp theo thực hiện tương tự - Luật chơi : Bạn nào khi nhảy vào ô chữ nào mà phát âm chưa đúng thì sẽ dừng lại, phát âm lại - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần - Cô cùng trẻ kiểm tra kết quả chơi, động viên khuyến khích trẻ <p>3. Hoạt động 3 : Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ ra chơi
--	--

* HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

Đề tài: Thí nghiệm vật chìm, nổi

Trò chơi: Nhảy qua suối nhỏ

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết quan sát, nhận xét thời tiết bầu trời ngày hôm nay

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát, phát triển tư duy, tưởng tượng

3. Giáo dục

Trẻ biết bảo vệ, giữ gìn đồ dùng đồ chơi, biết yêu thiên nhiên xung quanh.

II. Chuẩn bị

Sân trường sạch sẽ, thoáng mát đủ chỗ cho trẻ chơi

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Thí nghiệm vật chìm, nổi</p> <p>Cô cho trẻ đứng xúm xít quanh cô</p> <p>Cô hỏi trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay cô chuẩn bị cho chúng mình rất nhiều đồ dùng, đồ chơi, chúng mình xem cô có những đồ dùng, đồ chơi gì nào? - Cô còn có cái gì nữa đây? 	<p>Trẻ ra sân</p> <p>2 trẻ trả lời.</p> <p>2 trẻ trả lời.</p>

<p>- Với những đồ dùng này chúng mình sẽ làm gì, các con đoán thử xem?</p> <p>- Với những đồ dùng đồ chơi này hôm nay cô và chúng mình sẽ cùng nhau làm thí nghiệm vật chìm vật nổi nhé</p> <p>- Cô có cái gì đây?</p> <p>- Cái thìa được làm bằng chất liệu gì?</p> <p>- Các con thử đoán xem khi cho thả cái thìa này xuống chậu nước thì điều gì sẽ xảy ra, nó sẽ chìm hay nổi?</p> <p>- Cô mời 1 trẻ thả cái thìa xuống nước.</p> <p>- Chúng mình thấy điều gì xảy ra?</p> <p>- Tại sao chúng mình biết là vật chìm?</p> <p>Đúng rồi những vật khi thả xuống nước mà vật đó nằm ở dưới đáy nước gọi là vật chìm đáy, còn vật nổi sẽ nằm ở đâu nhỉ?</p> <p>- Các con thử đoán xem trong các đồ dùng đồ chơi của cô ở đây thì đồ vật nào sẽ nổi?</p> <p>- Vì sao vật đó lại nổi?</p> <p>- Cô mời 1 trẻ chọn đồ dùng đồ chơi trẻ thích.</p> <p>- Đây là cái gì?</p> <p>- Quả bóng này làm bằng gì nhỉ?</p> <p>- Các con nghĩ đồ chơi của bạn khi thả xuống nước sẽ chìm hay nổi.</p> <p>- Tại sao con lại nghĩ như vậy?</p> <p>Cô cho trẻ thả vào nước, trẻ khác nhận xét.</p> <p>- Ai thông minh cho cô biết tại sao khi thả xuống nước cái thìa lại chìm mà quả bóng lại nổi?</p> <p>Cô khái quát lại: Các con ạ, khi chúng ta thả các vật vào trong nước, những vật nặng sẽ chìm trong nước còn những vật nhẹ sẽ nổi trên mặt nước đấy.</p> <p>* Tương tự cô cho trẻ làm thí nghiệm với những vật còn lại.</p> <p>Trẻ biết bảo vệ, giữ gìn đồ dùng đồ chơi, biết yêu thiên nhiên xung quanh.</p> <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Nhảy qua suối nhỏ</p> <p>- Cô nói tên trò chơi, luật chơi và cách chơi.</p> <p>+ Cách chơi: Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng trong nhóm, nhảy qua suối hái hoa trong rừng. Khi nghe có hiệu lệnh “Nước lũ tràn về”, trẻ phải nhanh chóng nhảy qua suối về nhà. Ai hái được nhiều hoa là người thắng cuộc.</p> <p>+ Luật chơi: Ai thua cuộc phải hát hoặc đọc thơ theo yêu cầu của các bạn trong nhóm.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi.</p>	<p>2 trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ trả lời 2-3 ý kiến trả lời</p> <p>Trẻ quan sát Trẻ thực hiện Trẻ trả lời</p> <p>2-3 ý kiến 2-3 ý kiến</p> <p>Trẻ trả lời Trẻ trả lời</p> <p>2-3 ý kiến 2-3 ý kiến</p> <p>2-3 ý kiến</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ chơi trò chơi.</p>
---	---

<ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét trẻ sau mỗi lần chơi. 3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích - Cô cho trẻ chơi tự do với đồ chơi ngoài trời - Cô bao quát trẻ chơi. - Gần hết giờ chơi cô nhận xét chung, động viên và khuyến khích trẻ. Cho trẻ vệ sinh vào lớp. 	<p>Trẻ chơi tự do.</p> <p>Trẻ lắng nghe cô nhận xét, vệ sinh vào lớp.</p>
---	---

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. KNXH

Đề tài: Dạy trẻ tiết kiệm nước khi sử dụng

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 4+ 5 tuổi: Trẻ biết nước rất quan trọng đối với con người, động vật và thực vật. Biết các hành vi tiết kiệm nước (tắt vòi khi không dùng, lấy đủ nước) và lãng phí nước (để nước chảy tự do, nghịch nước).
- Trẻ 2+ 3 tuổi: Trẻ biết nước rất quan trọng đối với con người, động vật và thực vật. Biết các hành vi tiết kiệm nước (tắt vòi khi không dùng, lấy đủ nước) và lãng phí nước (để nước chảy tự do, nghịch nước) theo hướng dẫn và theo khả năng.

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát, nhận xét và thực hành kỹ năng khóa vòi nước đúng cách.

3. Giáo dục:

- Giáo dục trẻ có ý thức tiết kiệm nước trong sinh hoạt hàng ngày (đánh răng, rửa tay).

II. Chuẩn bị

- Video ngắn về sử dụng nước lãng phí và tiết kiệm nước.
- Tranh ảnh về các hành vi đúng/sai khi dùng nước.
- Vòi nước thực tế tại trường (nếu có) hoặc mô hình.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ hát bài "Cho tôi đi làm mưa với". - Trò chuyện về tác dụng của nước: "Nước dùng để làm gì?" (Uống, rửa tay, tắm, tưới cây...). - Nếu không có nước, chuyện gì sẽ xảy ra? <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ xem video về bạn nhỏ đang vặn vòi nước chảy tràn mà đi chơi, sau đó xem cảnh bạn nhỏ khóa vòi nước khi đánh răng. <p>* Đàm thoại:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con thấy gì trong video? Bạn nhỏ đó làm đúng hay sai? - Tại sao chúng ta phải tiết kiệm nước? (Nước sạch không phải là vô tận). <p>* Dạy kỹ năng thực hành:</p>	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>2 trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ chú ý</p> <p>2-3 ý kiến trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cô hướng dẫn lại kỹ năng: "Vặn nhỏ vòi nước khi rửa tay, khóa vòi nước sau khi dùng xong". - Cho trẻ thực hành "đóng - mở" vòi nước trên mô hình. 	<p>Trẻ chú ý</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
<p>* Trò chơi "Đúng hay sai":</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đưa tranh hành vi (trẻ dội nước vào người bạn, trẻ khóa vòi nước, trẻ rửa tay...). - Trẻ giơ thẻ xanh (đúng - tiết kiệm) hoặc thẻ đỏ (sai - lãng phí). - Cô cho trẻ chơi 3-4 lần 	<p>Trẻ chú ý quan sát</p> <p>Trẻ chơi</p>
<p>Giáo dục trẻ luôn khóa vòi nước sau khi sử dụng ở trường và ở nhà</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay các con học kỹ năng gì? (Kỹ năng tiết kiệm nước). - Cho trẻ đọc thơ "Mưa" ra chơi 	<p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ đọc thơ, ra chơi</p>

2. Biểu diễn văn nghệ cuối tuần

- Cô tổ chức cho trẻ biểu diễn các bài hát, bài thơ
- Cô gợi hỏi cho trẻ kể về các bài hát, thơ trong tuần
- Cho trẻ thực hiện theo nhiều hình thức: tổ, nhóm, cá nhân
- Cô nhận xét chung và kết thúc hoạt động
- * Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.**

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻSố trẻ đi học.....Số trẻ nghỉ học.....
- Những trẻ nghỉ học, lý do:.....

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe:.....
- Tình trạng, cảm xúc, hành vi:
- Kiến thức kỹ năng:.....

3. Sự kiện đặc biệt:.....

Tổ chuyên môn duyệt



Lê Thị Hồng Ngọc

Người lập kế hoạch



Công Thị Bùi